

Bản án số: 121 /2020/HS-ST
Ngày 29 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Khắc Tuyn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Giới.
2. Ông Phạm Văn Thắng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Trại giam Quảng Ninh – Cục C10 – Bộ Công an, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2020/TLST - HS ngày 02 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2020/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lăng Văn P, sinh năm 1991 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lăng Ký H và bà Triệu Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Ngày 17 tháng 4 năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”; Tiền sự: không. Bị bắt ngày 06 tháng 10 năm 2020, hiện đang chấp hành án tại Trại tạm Quảng Ninh. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Lê Duy T, anh Ngô Văn T, anh Lương Văn T, anh Hoàng Đình H, anh Phùng Ngọc H, anh Hà Văn S và bà Triệu Thị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lăng Văn P là người đang chấp hành án tại trại giam Quảng Ninh – Cục C10 – Bộ Công an, theo bản án số 18/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30 tháng 9 năm 2020, Lăng Văn P được Cán bộ quản giáo giao công việc tại xưởng đan chiếu tre tại khu sản xuất của Đội 29. Lợi dụng sơ hở của cán bộ quản lý, P đã bỏ vị trí lao động, đi ra theo lối cửa chính của

dãy nhà sản xuất, đến phía sau (bên ngoài) bờ tường đối diện với bàn đan chiếu tre của P đứng lao động khoảng 01m lấy một chiếc quần dài màu đen, một chiếc áo ngắn tay màu đen (P gấp và cất giấu ở lỗ thoáng trước đó) để thay bộ quần áo phạm nhân đang mặc, nhằm tránh sự phát hiện và thuận lợi cho việc trốn khỏi Trại giam. Sau khi thay quần, áo xong, P tiếp tục đi theo đường mòn phía sau khu sản xuất hướng về núi H, đi qua khu vực mỏ đá của Trại giam và theo hướng đường băng tải qua khu vực đầm nuôi tôm của nhân dân. Đến khu vực phường H, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh thì Lăng Văn P ẩn nấp ở khu vực rặng cây keo ven đường. Đến khoảng 17 giờ 30 phút (cùng ngày), khi trời đã tối, P tiếp tục đi theo đường bờ ruộng ra Quốc lộ 18 (đoạn ngã ba đường tránh thuộc khu T, phường H, thị xã Đông Triều), tại đây P đón xe ô tô về nhà anh Hoàng Đình H (thuộc thôn R, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn) và trốn tại đây. Đến ngày 06 tháng 10 năm 2020 thì P bị cán bộ Trại giam Quảng Ninh phối hợp với Công an tỉnh Lạng Sơn bắt theo lệnh truy nã.

Bản cáo trạng số 125/CT - VKS - ĐT ngày 30 tháng 11 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lăng Văn P về tội "Trốn khỏi nơi giam" theo Khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 386, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lăng Văn P từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam".

- Căn cứ Khoản 1 Điều 55 và Khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành tại bản án số 18/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn là 09 tháng 15 ngày, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 21 tháng 15 ngày tù đến 24 tháng 15 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt theo lệnh truy nã (ngày 06 tháng 10 năm 2020).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lãng Văn P đều khai nhận:

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, trong lúc lao động tại xưởng đan chiếu của Trại giam, bị cáo nảy sinh ý định trốn khỏi nơi giam. Bị cáo đã lấy một chiếc quần dài màu đen và một chiếc áo ngắn tay màu đen của mình gấp rồi cất giấu vào lỗ thoáng hướng ra ngoài, sau vị trí bị cáo đứng lao động khoảng một mét.

Sáng ngày 30 tháng 9 năm 2020 bị cáo vẫn tham gia lao động bình thường. Đến khoảng 13 giờ 20 phút (cùng ngày), sau khi cán bộ kiểm danh, kiểm diện bắt đầu vào giờ làm việc buổi chiều, bị cáo phát hiện thấy cán bộ quản giáo sơ hở không khóa cửa chính ra vào khu sản xuất, nên đã lén lút mở cửa rồi đi vòng ra phía sau xưởng lấy và thay bộ quần áo đã chuẩn bị từ ngày hôm trước rồi bỏ trốn khỏi Trại giam Quảng Ninh. Sau khi trốn khỏi Trại giam, bị cáo đi ra Quốc lộ 18 (đoạn ngã ba đường tránh thuộc khu T, phường H, thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh) rồi đi nhờ một xe khách (không rõ biển kiểm soát) đi hướng Hà Nội. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đến điểm giao cắt giữa Quốc lộ 18 và Quốc lộ 1A (thuộc tỉnh Bắc Ninh) bị cáo xuống xe rồi tiếp tục đi nhờ xe khách (không rõ biển kiểm soát) tuyến Nam Định đi Lạng Sơn.

Khi đến thành phố Lạng Sơn, bị cáo đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết về thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 01 tháng 10 năm 2020, bị cáo đi bộ đến nhà bạn (quen biết từ trước) là anh Hà Văn S (trú tại thôn C, xã T, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn), bị cáo nói với anh S là đã chấp hành xong hình phạt tù, xin ngủ nhờ và được anh S đồng ý.

Khoảng 11 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2020, bị cáo rời khỏi nhà anh S, đi được khoảng 30 mét thì gặp một người bạn tên là D (không rõ lai lịch địa chỉ) rồi nhờ người này chở bằng xe mô tô ra khu vực ngã ba trung tâm thị trấn Đ, huyện Cao Lộc đón xe ô tô khách tuyến Lạng Sơn đi tỉnh Thái Nguyên. Khi xe ô tô đi đến thôn R, thị trấn B, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn thì bị cáo xuống xe và gặp anh Phùng Ngọc H. Bị cáo mượn điện thoại của anh H gọi cho bạn là anh Hoàng Đình H đến đón về nhà. Khi anh H đến đón, bị cáo nói với anh H là đã chấp hành xong hình phạt tù. Sau đó bị cáo ở nhà anh H đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06 tháng 10 năm 2020 thì bị bắt giữ.

Người làm chứng Ngô Văn T có lời khai: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại hiện trường lao động đội phạm nhân số 29 anh được cán bộ quản giáo phân công lao động cùng các phạm nhân Lãng Văn P, Lê Duy T và một số phạm nhân khác. Công việc lao động là đan chiếu tre. Sau khi lao động được một lúc anh nhìn sang vị trí của Lãng Văn P thì không thấy P đâu. Anh có hỏi phạm nhân T lao động gần đó thì T bảo không biết, chắc là đi vệ sinh thôi. Sau đó anh lên báo cáo cán bộ quản giáo. Cán bộ quản giáo cho thu đội, điểm danh đội thấy thiếu phạm nhân Lãng Văn P.

Người làm chứng Lê Duy T có lời khai: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại hiện trường lao động đội phạm nhân số 29 anh được cán bộ quản giáo phân công lao động đan chiếu tre cùng các phạm nhân Ngô Văn T, Lãng Văn P và một số phạm nhân khác. Khi lao động anh không để ý những người khác, được một lúc sau thì phạm nhân Ngô Văn T nói: không thấy phạm nhân Lãng Văn P lao động; anh bảo: chắc là đi vệ sinh. Sau đó phạm nhân T lên báo cáo cán bộ quản

giáo, cán bộ cho thu đội, điểm danh thì phát hiện phạm nhân Lăng Văn P không có ở đội.

Người làm chứng Lương Văn T cũng có lời khai phù hợp với lời khai của anh Ngô Văn T và anh Lê Duy T.

Người làm chứng Hà Văn S có lời khai: Khoảng 00 giờ 35 phút ngày 01 tháng 10 năm 2020, khi đang ngủ một mình tại nhà (ngõ B, thôn C, xã T, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn) thì nghe tiếng gọi cửa. Anh đi ra mở cửa thì thấy Lăng Văn P đi bộ một mình đến nhà. Anh hỏi thì P bảo vừa chấp hành án phạt tù xong và được cho về địa phương, đồng thời xin ngủ ở nhà anh đến sáng. Do có quen biết đã lâu nên anh tin tưởng và đồng ý cho P ngủ nhờ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì P chào anh và bảo đi về nhà, sau đó P đi bộ đi đâu thì anh không biết.

Người làm chứng Hoàng Đình H có lời khai: Khoảng 12 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2020 khi anh đang ở nhà (thôn R, thị trấn B, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn) thì nhận được điện thoại của anh Phùng Ngọc H (là người cùng thôn), khi anh nghe máy thì lại là Lăng Văn P gọi cho anh, bảo anh đến nhà anh H đón. Anh đồng ý lên đến nhà anh H hỏi P đi đâu về, thì P bảo là từ nhà đến, đồng thời xin ở nhờ nhà anh và anh đồng ý. P ở nhờ nhà anh đến khoảng 10 giờ 30 ngày 06 tháng 10 năm 2020 thì bị Công an đến bắt giữ. Khi P bị Công an bắt giữ thì anh mới biết P đã trốn khỏi nơi giam.

Những người tham gia tố tụng khác đều có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của những người làm chứng đã trích dẫn nêu trên.

Lời khai của bị cáo Lăng Văn P và những người làm chứng cũng phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh thực nghiệm điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại Đội sản xuất số 29, Phân trại 1, Trại giam Quảng Ninh (thuộc thôn T, xã H, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh). Bị cáo Lăng Văn P là người đang phải chấp hành án phạt tù, đã có hành vi lợi dụng sơ hở của cán bộ quản lý, trốn khỏi Trại giam Quảng Ninh sau đó về trốn tại thôn R, thị trấn B, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, đến ngày 06 tháng 10 năm 2020 thì bị phát hiện bắt, giữ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trốn khỏi nơi giam”, tội danh và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 125/CT - VKS - ĐT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Lăng Văn P là nguy hiểm, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan thi hành án hình sự nói chung và của Trại giam Quảng Ninh nói riêng, gây ảnh hưởng xấu đến tâm lý của những người đang phải chấp hành án. Bị cáo P là người đang phải chấp hành án phạt tù với thời hạn 01 năm 06 tháng, được phân công đan chiếu là công việc ít nặng nhọc và có môi trường học tập, cải tạo tốt nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại có hành vi bỏ trốn khỏi nơi giam giữ, cải tạo. Do vậy, cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án về tội “Buôn bán hàng cấm”, hình phạt 01 năm 06 tháng tù, đang trong thời gian chấp hành án nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp thì mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay và giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về thời gian bị cáo đã chấp hành án.

Tại bản án số 18/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo Lăng Văn P 01 năm 06 tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 01 năm 2020. Bị cáo chấp hành án từ ngày 15 tháng 01 năm 2020 đến ngày 30 tháng 9 năm 2020 thì bỏ trốn. Như vậy, đến khi bỏ trốn bị cáo đã chấp hành được 08 tháng 15 ngày tù; hình phạt tù còn lại bị cáo phải chấp hành theo bản án số 18/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn là 09 tháng 15 ngày.

Do bị cáo đang chấp hành một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới, nên Tòa án sẽ căn cứ các quy định của pháp luật, tổng hợp hình phạt của tội mới phạm với phần hình phạt bị cáo chưa chấp hành của bản án trước.

[4] Về án phí: Bị cáo Lăng Văn P là cá nhân thuộc hộ cận nghèo và cũng là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 386, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Khoản 1 Điều 55 và Khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự;

- Khoản 2 Điều 136, Điều 326, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. *Về tội danh:* Bị cáo Lăng Văn P phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Lăng Văn P 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành 09 (Chín) tháng 15 (Mười lăm) ngày tù tại bản án số 18/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Tòa

án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 21 (Hai mươi một) tháng 15 (Mười lăm) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt theo lệnh truy nã (ngày 06 tháng 10 năm 2020).

3. *Về án phí*: Bị cáo Lãng V được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Trại giam Quảng Ninh – Cục C10 – Bộ CA;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Khắc Tuyn